TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Bản N I, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Thùng Văn H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Bản N I, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị T và anh Thùng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Lường Thị T và anh Thùng Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung**: Chị Lường Thị T và anh Thùng Văn H có 02 con chung là cháu Thùng Tuấn V, sinh ngày 20/01/2011 và cháu Thùng Tuệ M, sinh ngày 11/11/2017. Chị T và anh H thỏa thuận, chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Thùng Tuấn V, sinh ngày 20/01/2011 và Thùng Tuệ M, sinh ngày 11/11/2017 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung**: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Lường Thị T và anh Thùng Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã N, huyện N;
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huấn